**ĐÁP ÁN SINH 10 NGÀY 21/10/2017**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Câu*** | ***Đáp án*** | ***Điểm*** |
| 1. | Phân loại cacbohidrat:   * Đường đơn: Đường 6C như Glucôzơ, Fructôzơ, Galactôzơ. * Đường đôi: Gồm hai phân tử đường đơn cùng loại hay khác loại như saccarôzơ, lactôzơ. * Đường đa gồm nhiều phân tử đường đơn liên kết lại với nhau như: Glicôgen, tinh bột, xenlulôzơ, hay kitin.   Chức năng:   * Là nguồn năng lượng dự trữ cho tế bào và cơ thể. * Là thành phần cấu tạo nên tế bào và các bộ phân của cơ thể. * Cacbohiđrat liên kết với prôtêin tạo nên các phân tử glicôprôtêin là những bộ phân cấu tạo nên các thành phần khác nhau của tế bào. | 0.5  0.5  0.5  0.25  0.25  0.5 |
| 2 | * Mỡ: * Cấu tạo: Gồm 1 phân tử glixêron + 3 axit béo * Chức năng: dự trữ năng lượng cho tế bào và cơ thể * Photpholipit: * Cấu tạo: Gồm 1 phân tử glixeron + 2 axit béo + 1 nhóm phôtphat * Chức năng: Cấu tạo nên các loại màng của tế bào * Stêrôit: gồm 2 loại: * Colesterôn cấu tạo nên màng sinh chất của tế bào người và động vật. * Tham gia vào điều hoà quá trình trao đổi chất như hoocmôn giới tinh (Ơstrôgen, Testotêron). | 0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |
| 3 | * Cấu tạo nên tế bào và cơ thể. Ví dụ côlagen cấu tạo nên mô liên kết * Dự trữ các axit amin. Ví dụ prôtêin sữa, prôtêin dự trữ trong hạt * Vận chuyển các chất. Ví dụ Hb (Hêmôglobin) * Thu nhận thông tin. Ví dụ các thụ thể trong tế bào * Xúc tác cho các phản ứng hoá sinh. Ví dụ các enzim | 0.5  0.5  0.5  0.5  0.5 |
| 4 | Khi nhiệt độ cao, độ pH không ổn định có thể phá vỡ cấu trúc bậc 3 làm cho prôtêin bị biến tính . | 0.5 |
| 5 | * Phân tử ARN: Cấu tạo theo nguyên tắc đa phân. Đơn phân là nucleotit gồm bazơ nitơ, đường 5C (C5H10O5), nhóm photphat. * mARN: Cấu trúc mạch thẳng.   Chức năng: Truyền thông tin từ ADN đến ribôxôm làm khuôn tổng hợp prôtêin.   * tARN: Cấu trúc một mạch nhưng có 3 thuỳ   Chức năng: Vận chuyển axit amin tới ribôxôm tham gia tổng hợp Prôtêin   * rARN: có cấu trúc 1 mạch nhưng nhiều vùng các nu liên kết bổ sung với nhau tạo vùng xoắn kép cục bộ.   Chức năng: cùng với prôtêin tạo thành riboxom là nơi tổng hợp prôtêin. | 0.5  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25  0.25 |
| 6 | Do số lượng, thành phần và trình tự sắp xếp các nuclêôtit khác nhau nên chỉ với 4 loại nuclêôtit có thể tạo được vô số kiểu gen khác nhau. | 1 |